

KẾ HOẠCH NHÁNH III: LỚP HỌC CỦA BÉ
(Thời gian thực hiện: 1 tuần (22/9 đến 26/9/2025))
Giáo viên thực hiện: Phạm Thị Duyên

*** Thứ hai, ngày 22 tháng 9 năm 2025**

Hoạt động: Làm quen chữ cái: “O, Ô, Ơ”

Lĩnh vực: PTNN

I. Mục đích - yêu cầu

- Có khả năng nhận dạng các chữ o, ô, ơ trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa
- Rèn kỹ năng phát âm chuẩn, rõ ràng, mạch lạc và phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Hứng thú tham gia trò chơi, trẻ tích cực tham gia hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Tranh chứa từ “Cô cài nơ cho bé”, tranh thơ “Nghe lời cô giáo”
- Thẻ chữ o, ô, ơ, thẻ chữ để ghép từ
- Bảng kết quả tìm chữ trong bài thơ.

III. Tiến hành

1. HĐ 1: Ổn định tổ chức

- Cô cùng trẻ hát “Cô và mẹ”
- Hỏi trẻ hát bài hát gì? Trong bài hát có nhắc đến ai?
- Ở lớp cô giáo làm những gì? Cô khái quát lại.

2. HĐ 2: Dạy trẻ nhận biết chữ cái “o, ô ơ”

- Cô cho trẻ xem hình ảnh "Cô cài nơ cho bé"
- Cho trẻ đọc từ “Cô cài nơ cho bé”. Đếm số chữ cái trong từ.
- Cho 2 trẻ lên ghép từ bằng thẻ chữ rồi. Cho cả lớp nhận xét.
- Cho trẻ nhận chữ theo yêu cầu của cô: Chọn cho cô chữ có một nét cong tròn khép kín (Chữ o)
- Hỏi trẻ bạn nào biết chữ này?
- Cô giới thiệu chữ o, cách phát âm. Cho lớp, tổ, nhóm, cá nhân đọc
- Cho trẻ nói đặc điểm của chữ o.
- Giới thiệu các kiểu chữ khác nhau -> Trẻ đọc.
- Tương tự chữ ô, ơ.

- Cho trẻ nhận xét và tìm ra đặc điểm giống và khác nhau của chữ o, ô, ơ. Đọc theo yêu cầu của cô
- Cho trẻ lấy rổ đồ dùng về tổ.

Trẻ giờ và đọc chữ theo yêu cầu của cô.

- Tìm chữ o, ô, ơ xung quanh lớp.
- Cho trẻ chơi “Thi ai nhanh”.

3. HĐ 3: Trò chơi củng cố

- TC 1: “Chìm, nổi”: Mỗi trẻ giữ lại 1 thẻ chữ cái mình thích.
- Trẻ vừa đi vừa hát, khi cô nói “Chìm” hay “nổi” trẻ sẽ ngồi xuống hoặc đứng lên theo yêu cầu của cô.
- TC 2: Cho trẻ tìm và gạch chân chữ o, ô, ơ trong bài thơ: “Nghe lời cô giáo”
- Cô chia trẻ thành 4 nhóm tìm và gạch chân, đếm, viết số tương ứng vào ô trống.
- Cô nhận xét và động viên trẻ
- Hát múa bài: “Lớp chúng mình”

IV. Đánh trẻ cuối ngày:

* Thứ ba, ngày 23 tháng 9 năm 2025

Hoạt động: Số 6 (T3)

Lĩnh vực: PTNT

I. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ biết chia 6 đối tượng thành 2 phần, biết đếm kết quả của từng nhóm.
- Rèn trẻ kỹ năng tách, gộp, kỹ năng so sánh.
- Trẻ hứng thú, tích cực hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Mỗi trẻ 6 quyền vớ. Các thẻ số từ 1- 6
- Bảng gài một số loại đồ dùng, đồ chơi khác nhau. Bài vẽ cho trẻ.

III. Tiến hành:

1. HĐ 1: Ôn luyện thêm bớt trong phạm vi 6.

- Cô cho trẻ đi tìm các nhóm đồ dùng, đồ chơi có số lượng bằng 6 hoặc ít hơn 6. Đặt thẻ số tương ứng.
- Cho trẻ đếm kiểm tra và thêm vào cho đủ số lượng 6, đặt số tương ứng.

2. HĐ 2: Chia số lượng 6 thành 2 phần

- Cô cho trẻ đi lấy mỗi trẻ 1 rổ đồ dùng
- Hỏi trẻ trong rổ có gì?
- Cho trẻ xếp 6 quyển vở thành một hàng ngang từ trái sang phải
- Cho trẻ chia 6 quyển vở thành 2 phần tùy ý.
- Hỏi trẻ con chia như thế nào? (Số lượng mỗi phần như thế nào?)
- Ai có cách chia giống bạn? Cô đi kiểm tra.
- Trẻ chia 6 thành 2 phần theo yêu cầu của cô:
 - + C1: 1 phần là 1, phần kia là mấy? - > trẻ đếm và đặt thẻ số -> Cô quan sát kiểm tra và hướng dẫn trẻ còn yếu.
 - + Tương tự với các phần còn lại: 2-4; 3-3; Kiểm tra, và hướng dẫn trẻ thực hiện.
 - + Hỏi trẻ có bao nhiêu cách chia?

3. HĐ 3: Ôn luyện

- TC1: Ai nhanh hơn
 - + Trẻ chia 3 đội. Trên đây cô có 3 bảng gài các đồ dùng có số lượng là 6. Nhiệm vụ của mỗi đội là chia các nhóm đối tượng 6 thành 2 phần bằng các cách khác nhau. Trẻ chơi -> nhận xét chơi.
- TC2: Bé thông minh
 - + Mỗi trẻ 1 bài vẽ các nhóm đồ dùng có số lượng là 6. Nhiệm vụ của các con là chia các nhóm đồ dùng đó thành hai phần bằng cách khoanh tròn vào và đếm mỗi phần rồi nối số phù hợp.
 - Cô tổ chức cho trẻ chơi. Cô kiểm tra và nhận xét bài trẻ. Khen trẻ.

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày:

* Thứ tư, ngày 24 tháng 9 năm 2025

Hoạt động học: Bạn lớp chúng mình

Lĩnh vực: PTTCKNXH

(Điều 34: Quyền được bày tỏ ý kiến và hội họp)

I. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết thể hiện tình cảm của mình dành cho bạn, biết quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ, chơi đoàn kết với bạn bè. **Trẻ biết mỗi trẻ đều có quyền được bày tỏ ý kiến và tham gia vào những cuộc thảo luận, họp nhóm trong các hoạt động.**
- Rèn kỹ năng trả lời các câu hỏi của cô, khả năng phán đoán, lắng nghe, tiếp nhận ý kiến của người khác.
- Giáo dục trẻ biết chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau, luôn yêu thương, gần gũi với những người bạn trong lớp. Trẻ hứng thú tham gia hoạt động cùng cô, cùng bạn

II. Chuẩn bị

- Video minh họa nội dung: “nên” và “không nên” khi chơi cùng bạn. Máy chiếu, máy tính, nhạc bài hát
- Lô tô hình ảnh giúp đỡ bạn, tranh giành đồ chơi với bạn....

III. Tiến hành

1. HD1: Gây hứng thú

Cô và trẻ trò chuyện về chủ đề:

- Các con đang học chủ đề gì? Lớp học của các con có những ai?
- Trong lớp các con thường chơi với nhau như thế nào? Được đi học các con có cảm thấy vui không?

2. HD 2: Bé biết yêu thương

- Muốn biết được các con đã biết yêu thương, giúp đỡ bạn đúng cách chưa thì các con cùng đến với đoạn video sau đây.
 - Các con vừa xem đoạn video nói về gì?
 - Bạn Hùng trong video đã biết yêu thương giúp đỡ các bạn khác chưa? Vì sao?
 - Còn bạn Quân thì có hành vi như thế nào? Bạn Quân thường làm những gì để giúp đỡ, quan tâm các bạn khác?
 - Con thấy các bạn trong video như thế nào với nhau? Khi các bạn thường xuyên quan tâm đến nhau thì sẽ cảm thấy sao?
 - Con sẽ học tập bạn nào trong video? Vì sao? Khi con giúp đỡ, quan tâm ai đó con cảm thấy như thế nào?
 - Giáo dục trẻ: Đã là bạn bè của nhau thì phải biết quan tâm, giúp đỡ nhau khi gặp khó khăn đừng vì một lí do nào đó mà bỏ rơi bạn mình. Mỗi bạn đều có quyền được tôn trọng, yêu thương, không ai được phép làm tổn thương bạn.
 - Ngoài sự chia sẻ, giúp đỡ bạn bè ra các con còn biết quan tâm, giúp đỡ ai?
- => Ngoài việc quan tâm giúp đỡ bạn bè các con còn bé có thể giúp đỡ bố mẹ và mọi người xung quanh với khả năng của mình

3. HĐ3: Bé nhanh trí

- TC 1: Bé nhanh trí

+ Cô chia lớp thành 3 nhóm: Trên đây cô có các tình huống, thể hiện qua bức tranh. Nhiệm vụ của 3 nhóm cùng nhau xem và suy nghĩ: đó là hành động gì? Cách giải quyết như thế nào? Sau đó rung sắc xô nhóm nào có tín hiệu trước thì được quyền trả lời. Nếu trả lời sai thì 2 đội còn lại được quyền trả lời.

. Tình huống 1: Tranh dành đồ chơi khi đang chơi ở lớp, ích kỉ chơi 1 mình

. Tình huống 2: Tranh dành đồ chơi khi rủ bạn đến nhà chơi.

. Tình huống 3: Giúp đỡ và chưa biết giúp đỡ bạn khi bị đau chân

- Trong quá trình thảo luận nhóm các con cần làm gì?

-> Cô liên hệ: Các con à, trong lớp mỗi bạn đều có quyền được nêu ý kiến của mình. Không ai phải im lặng hay bị cười chê khi phát biểu. Vì vậy các con hãy mạnh dạn tự tin đưa ra ý kiến của mình để giúp đội mình giành chiến thắng nhé.

- TC 2: Gói quà yêu thương

+ Cách chơi: Cô chia lớp thành 3 nhóm. Nhiệm vụ của mỗi nhóm là gói những món quà để mang gửi tặng các bạn nhỏ vùng núi. Cô động viên, giúp đỡ trẻ hoàn thành món quà của mình. Kết thúc: Hát “Niềm vui mỗi ngày”

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

**Thứ năm, ngày 25 tháng 9 năm 2025*

Hoạt động: VĐCB: “Ném và bắt bóng với người đối diện bằng hai tay từ khoảng cách xa 4m”

Lĩnh vực: PTTC

(Điều 27: Quyền được bảo vệ để không bị bạo lực, bỏ rơi, bỏ mặc)

I. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết ném và bắt bóng với người đối diện bằng hai tay từ khoảng cách xa 4m. Trẻ hiểu được khi chơi thể thao, vận động là thực hiện quyền được bảo vệ, cần tuân thủ luật chơi, không xô đẩy, không gây tổn thương bạn.

- Rèn sự khéo léo của đôi tay tính kiên trì, tập trung và sự mạnh dạn, tự tin cho trẻ.

- Trẻ biết lắng nghe và chú ý khi cô nói. Hứng thú tham gia các hoạt động

II. Chuẩn bị

- Phòng tập thoáng mát, sạch sẽ.
- Nhạc bài hát “Trường chúng cháu là trường mầm non”

III. Tiến hành

1. HĐ 1: Khởi động

- Cô cho cả lớp hát và VĐ bài “Trường chúng cháu là trường mầm non”
- Cho trẻ đi đến trường Mn và đi các kiểu đi khác nhau và đi theo đội hình vòng tròn kết hợp với bài hát “Trường chúng cháu là trường mầm non”
- Chuyển đội hình 3 hàng dọc -> 3 hàng ngang.

2. HĐ 2: Trọng động

a, BTPTC: Tập 2 lần 8 nhịp

- Tay: Đưa tay ra phía trước, phía sau
- Bụng: Đứng cúi về trước
- Chân: Khuyu gối
- Bật: Bật tại chỗ
- ĐT NM: ĐT chân (2lx8)

b, VĐCB: Ném và bắt bóng với người đối diện bằng hai tay từ khoảng cách xa 4m

- Đội hình: 2 hàng ngang hướng mặt vào nhau.
- Với quả bóng này chúng mình sẽ thực hiện vận động gì?
- Cô và trẻ cùng thống nhất vận động “Ném và bắt bóng với người đối diện bằng hai tay từ khoảng cách xa 4m”
- Mời 1 trẻ lên tập thử
- Cô tập mẫu lần 1.
- Cô tập lại, vừa tập vừa phân tích VĐ:
- + CB: Cô đứng trước vạch, 2 tay cầm bóng.
- + TH: Khi có hiệu lệnh, cô ném bóng bằng 2 tay về phía người đối diện cách xa 4m. Khi người đối diện ném bóng lại cô đỡ bóng bằng 2 tay sao cho không để bóng rơi xuống đất.
- Mỗi trẻ của 2 đội lên thực hiện lần lượt. Cô động viên trẻ tập luyện và sửa sai cho trẻ.
- Khi thi đua các con phải thi đua với nhau như thế nào?

-> Cô liên hệ: Các con à, trong luật trẻ em có ghi: mỗi trẻ đều có quyền được bảo vệ, không ai được phép làm bạn đau, bỏ mặc hay bỏ rơi bạn. Vì vậy khi chơi, chúng mình cần yêu thương, bảo vệ nhau.”

- Thi đua 2 đội với nhau, cô nhận xét, động viên trẻ.

- Cùng cố hỏi trẻ tên bài

c, TCVD: Kết bạn

- Cách chơi: Trẻ vừa đi vừa hát, khi có hiệu lệnh thì trẻ kết bạn theo yêu cầu của cô.

- Cô kiểm tra kết quả sau mỗi lần chơi Trẻ chơi 3 lần. Cô nhận xét, động viên trẻ sau mỗi lần chơi

3. HD 3: Hồi tĩnh

- Trẻ đi nhẹ nhàng 1 vòng sân tập.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

* Thứ sáu, ngày 26 tháng 9 năm 2025

Hoạt động: Kể chuyện: “Gà tơ đi học” (Sel)

Lĩnh vực: PTNN

I. Mục đích - yêu cầu

- Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện, hiểu nội dung truyện, đánh giá được tính cách của nhân vật qua câu hỏi đàm thoại. **Biết nói lên cảm xúc (sợ hãi, vui vẻ, ngại ngùng, tự tin) khi đi học như nhân vật Gà**

- Rèn ngôn ngữ mạch lạc, phát triển vốn từ cho trẻ. **Rèn trẻ cách thể hiện cảm xúc bản thân, vượt qua lo lắng, mạnh dạn, tự tin đến lớp.**

- Giáo dục trẻ ý thức đi học đúng giờ, chăm chỉ học tập, trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Tranh truyện “Gà tơ đi học”

- Rối dẹt

III. Tiến hành

1. HĐ 1: Ổn định, gây hứng thú

- Cô cùng trẻ hát và vận động bài: Vui đến trường

=> Trò chuyện nội dung bài hát

+ Cô và cả lớp vừa hát và vận động theo bài hát gì?

+ Nội dung bài hát nói đến điều gì?

+ **Hàng ngày các con đến trường, các con cảm thấy như thế nào? Vì sao?**

- Dẫn dắt giới thiệu câu chuyện: “Gà tơ đi học”

2. HĐ 2: Kể chuyện: “Gà tơ đi học”

- Lần 1: Cô kể diễn cảm bằng lời kết hợp cử chỉ điệu bộ

+ Hỏi trẻ cô vừa kể chuyện gì?

+ Trong câu chuyện có những ai?

- Cô giảng giải qua nội dung

+ Tóm tắt nội dung: Chuyện kể về bạn gà tơ vì không chịu nghe lời mẹ đến lớp, đến trường mà lại ham chơi nên bạn không biết đọc chữ. Nhưng cô giáo đã động viên bạn ấy đi học vì thế cuối cùng bạn gà tơ cũng chăm chỉ đến lớp và biết đọc, biết viết.

- Lần 2: Nghe cô kể chuyện trên màn hình

- **Lồng ghép SEL:**

+ **Theo con, lúc này gà tơ cảm thấy thế nào?**

+ **Nếu là gà tơ, con sẽ nói gì với mẹ gà và các bạn?**

+ Câu chuyện “Gà tơ đi học” nói về điều gì?

3. HĐ 3: Đàm thoại – Khám phá cảm xúc

- Cô vừa kể câu chuyện gì? Trong câu chuyện cô vừa kể có những ai?

- Mẹ gà tơ bảo gà tơ làm gì? Gà tơ đã trả lời ntn? Vì sao?

- Khi các bạn đi học hết, còn gà tơ thì làm gì? Chuyện gì đã xảy ra với gà tơ?

- Sau khi nghe cô giáo và các bạn nói thì gà tơ đã thấy ntn? Từ đó trở đi, gà tơ ntn?

- **Lồng ghép thể cảm xúc:** Cho trẻ chọn mặt cảm xúc tương ứng với từng tình huống (VD: mặt buồn khi gà tơ không tham gia chuyển cắm trại, mặt cười khi gà tơ đã hiểu được việc đi học là rất tốt)

- **Các con được học được vui chơi với các bạn thì con cảm thấy như thế nào?**

- Qua câu chuyện này các con học được điều gì?
- => Giáo dục trẻ: Phải nghe lời ông bà cha mẹ thầy cô chăm chỉ học tập để trở thành con ngoan trò giỏi
- Cô kể lần 3 bằng đối đệt
- Kết thúc: Cho trẻ hát và vận động bài “Vui đến trường”

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

NGƯỜI DUYỆT

Nguyễn Thị Lan Hương

NGƯỜI SOẠN

Phạm Thị Duyên

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 20:05/28/09/2025
bởi Phạm Thị Duyên (31313317_duyenpt) – Trường Mầm non Trường Thọ